

Bắc Từ Liêm, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Quốc C, Sinh năm 1976

2- Chị Đỗ Thị Lan H, Sinh năm: 1980 .

Cùng HKTT: Số 1 xóm Miếu, Đại Yên, phường N, Ba Đình, Hà Nội

Cùng tạm trú: Số 79 ngõ 42 Xuân Đình, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Quốc C và chị Đỗ Thị Lan H kết hôn ngày 03/10/2000 có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, Ba Đình, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn căng thẳng kéo dài không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Quốc D, sinh ngày 10/3/2001 và Nguyễn Quốc K, sinh ngày 25/01/2010. Anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quốc K cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh C cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Cháu Nguyễn Quốc D đã trưởng thành và khỏe mạnh, việc cháu ở với ai

do cháu tự quyết định. Xét việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở*: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] *Về nợ chung*: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không xem xét.

[5] *Về lệ phí*: Anh C, chị H cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc C và chị Đỗ Thị Lan H.

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Quốc D, sinh ngày 10/3/2001 và Nguyễn Quốc K, sinh ngày 25/01/2010. Giao cháu Nguyễn Quốc K cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh C cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Cháu Nguyễn Quốc D đã trưởng thành, việc cháu ở với ai do cháu tự quyết định.

- *Về tài sản chung, nhà ở*: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2- Về lệ phí: Anh Nguyễn Quốc C và chị Đỗ Thị Lan H cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0042543 ngày 15/4/2021. Anh C và chị H đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường N, Ba Đình, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Phụng

